

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /STC-VP
V/v rà soát văn bản pháp luật
từ 01/05/2020 đến 15/05/2020

Hà Nam, ngày 18 tháng 05 năm 2020

Kính gửi:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng ban thuộc Sở.

Để phục vụ công tác tham mưu các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý tài chính của Sở được kịp thời và đạt hiệu quả tốt hơn, Văn phòng Sở đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, các đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt các cơ chế chính sách mới, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc không còn phù hợp thuộc lĩnh vực ngành tài chính cần phải tham mưu.

Văn phòng Sở báo cáo Ban Giám đốc Sở công tác rà soát một số văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính từ ngày 01/05/2020 đến ngày 15/05/2020 gồm 11 văn bản, cụ thể như sau:

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| - Nghị quyết của Chính phủ | : 01 văn bản |
| - Nghị định của Chính phủ | : 01 văn bản |
| - Chỉ thị của Thủ tướng | : 01 văn bản |
| - Quyết định của Bộ Tài chính | : 01 văn bản |
| - Thông tư của Bộ Tài chính | : 07 văn bản |

(Có mục lục các văn bản kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Tạ Trung Kiên

GIỚI THIỆU VĂN BẢN MỚI LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC TÀI CHÍNH
(Từ 01/05/2020 –15/05/2020)

A- VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG

Phần I. Nghị quyết của Chính phủ

1. Nghị quyết 70/NQ-CP của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2020

* Ngày ban hành : 14/5/2020

* Ngày có hiệu lực : 14/5/2020

* Nội dung chính :

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết xây dựng, ban hành Luật bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Chính phủ giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ xây dựng Luật đề Quốc hội khóa XIV cho ý kiến tại kỳ họp thứ 10, thông qua tại kỳ họp thứ 11.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ:

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 42 của Chính phủ bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng; không để trục lợi chính sách, vi phạm quy định.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình lao động, tăng cường quản lý lao động nước ngoài.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách bảo hiểm xã hội.

*** Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở nắm để biết**

Phần II. Nghị định của Chính phủ

1. Nghị định 53/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

* Ngày ban hành : 05/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/07/2020

* Nội dung chính :

Ngày 05/5/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 53/2020/NĐ-CP quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Theo đó, miễn phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trong 03 trường hợp sau:

- Nước thải sinh hoạt của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các xã.

- Nước thải sinh hoạt của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở phường, thị trấn chưa có hệ thống cấp nước sạch.

- Nước thải sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh ở các phường, thị trấn đã có hệ thống cấp nước sạch tự khai thác sử dụng.

Ngoài ra, miễn phí đối với:

- Nước xả từ các nhà máy thủy điện.

- Nước biển dùng vào sản xuất muối xả ra.

Nước làm mát không trực tiếp tiếp xúc với các chất gây ô nhiễm, có đường thoát riêng...

*** Đề nghị phòng quản lý ngân sách chủ trì phối hợp các đơn vị, phòng chuyên môn khác thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

Phần III. Chỉ thị của Thủ tướng

1. Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025

* Ngày ban hành : 07/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 07/05/2020

* Nội dung chính :

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, trong giai đoạn 2020 - 2025, cả nước phải phấn đấu hằng năm tiết kiệm tối thiểu 2,0% tổng điện năng tiêu thụ. Để đạt được mục tiêu này, yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện việc tiết kiệm điện, cụ thể như sau:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể - xã hội thực hiện một số giải pháp sau:

- Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở:

+ Phối hợp với cơ quan điện lực sở tại xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, đảm bảo hằng năm tối thiểu tiết kiệm 5,0% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

+ Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị tiêu thụ điện tại cơ quan, đơn vị.

+ Phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện tới toàn thể người lao động, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hằng năm.

+ Đôn đốc, rà soát và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy và các quy định hiện hành về tiết kiệm điện.

+ Tận dụng và huy động các nguồn lực để lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời trên mái nhà, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời để giảm tiêu thụ điện từ hệ thống điện quốc gia.

- Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời.

- Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ:
- Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình
- Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất:
- * Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:
 - Xây dựng và đưa các chỉ tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn.
 - Chỉ đạo các đài phát thanh - truyền hình, các cơ quan truyền thông trực thuộc liên tục tuyên truyền về tiết kiệm điện đối nhân dân trên địa bàn.
 - Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm mọi trường hợp vi phạm quy định hiện hành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
 - Yêu cầu các cơ quan điện lực địa phương phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức đóng trên địa bàn xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện. Hỗ trợ Ủy ban nhân dân các cấp thống kê kết quả thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện của doanh nghiệp, tổ chức thuộc địa bàn cung cấp điện.
 - Tổ chức khen thưởng và đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền để khen thưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác tiết kiệm điện.

*** Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn và toàn thể cán bộ công chức, người lao động thuộc Sở nắm để biết**

Phần IV. Quyết định của Bộ Tài chính

1. Quyết định 702/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc phê duyệt đề án “Tổ chức, sắp xếp lại trung tâm nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm thành viên phát triển bảo hiểm Việt Nam”

* Ngày ban hành : 06/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 06/05/2020

* Nội dung chính :

Phê duyệt Đề án “*Tổ chức, sắp xếp lại Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm thành Viên Phát triển bảo hiểm Việt Nam*”

Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, có tài khoản tại ngân hàng thương mại và có con dấu riêng. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ hiện có (nghiên cứu khoa học, tổ chức thi chứng chỉ hành nghề, đào tạo nguồn nhân lực), Viện được bổ sung các chức năng: thu thập, xử lý và cung cấp thông tin, dữ liệu về bảo hiểm; xây dựng và đề xuất với cơ quan quản lý bảo hiểm việc công bố áp dụng mức phí bảo hiểm tương ứng với quyền lợi bảo hiểm tối thiểu của một số sản phẩm bảo hiểm theo quy định pháp luật.

Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam có cơ cấu tổ chức như sau:

- Hội đồng quản lý: Quyết định về chiến lược, sách lược hoạt động và phát triển của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam.
- Ban lãnh đạo Viện: điều hành hoạt động của Viện.

- Các bộ phận chức năng gồm 4 Ban và 2 Chi nhánh (Ban Nghiên cứu khoa học và Đào tạo; Ban Công nghệ thông tin và Định phí; Ban Tổ chức thi chứng chỉ; Văn phòng; Chi nhánh Miền Trung; Chi nhánh Miền Nam).

Tổ chức thực hiện

1. Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

- Chủ trì xây dựng Đề án Hội đồng quản lý của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam.

- Chủ trì việc bàn giao tài chính từ Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm sang Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam; Sắp xếp bộ máy, cơ cấu tổ chức các phòng ban, chi nhánh của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam trên cơ sở bộ máy nhân sự của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm.

- Chủ trì triển khai việc khảo sát, học tập kinh nghiệm quốc tế về tổ chức hoạt động của Viện Phát triển bảo hiểm.

2. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì trình Bộ ký Quyết định chuyển Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm thành Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam và Quyết định thành lập Hội đồng quản lý của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam.

3. Vụ Pháp chế

Thực hiện rà soát các bước trong quá trình triển khai Đề án đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

4. Cục Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm trong việc hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện bàn giao tài chính từ Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm sang Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam.

5. Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp

Phối hợp với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm trong việc hướng dẫn triển khai áp dụng chính sách chế độ đối với đơn vị sự nghiệp tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư với Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam.

6. Vụ Hợp tác quốc tế

Tham gia phối hợp trong việc triển khai công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm quốc tế về tổ chức hoạt động của Viện Phát triển bảo hiểm.

*** Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở nắm để biết**

Phần V. Thông tư của Bộ Tài chính

1. Thông tư 31/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp

* Ngày ban hành : 04/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/07/2020

* Nội dung chính :

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 31/2020/TT-BTC sửa đổi Thông tư 263/2016/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp. Theo đó, sửa đổi 01 số quy định về quản lý, sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, cụ thể như sau:

Tổ chức thu phí được để lại 50% số tiền phí thu được để trang trải các chi phí cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí theo quy định Điều 5 Nghị định 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Và nộp 50% số tiền phí thu được còn lại vào Ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước.

(Hiện hành, Cục sở hữu trí tuệ thực hiện công việc, dịch vụ bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp là tổ chức thu phí và được giữ lại tới 85% số tiền phí thu được trước khi nộp vào Ngân sách nhà nước).

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

2. Thông tư 32/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 268/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý, sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông.

* Ngày ban hành : 04/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/07/2020

* Nội dung chính :

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 268/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016

1. Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Tổ chức thu phí được để lại 35% số tiền phí sử dụng mã, số viễn thông thu được để phục vụ cho công tác tổ chức thu và sử dụng theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và Quyết định số 39/2017/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính của Cục Viễn thông; nộp 65% tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành”.

2. Khoản 2 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viễn thông không quy định tại Thông tư này được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật Sửa đổi, bổ sung một

số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.”

3. Điểm 1 phần B Biểu mức thu lệ phí phân bổ và phí sử dụng mã, số viển thông ban hành kèm theo Thông tư số 268/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Số TT	Đối tượng chịu phí	Mức thu (năm)
1	Số thuê bao (tính theo số khả dụng)	
1.1	Thuê bao mạng cố định mặt đất	300 đồng/số/tinh, thành phố trực thuộc trung ương
1.2	Thuê bao mạng di động mặt đất (H2H)	
a	Từ 8 triệu số trở xuống	1.000 đồng/số
b	Trên 8 triệu số đến 32 triệu số	2.000 đồng/số
c	Trên 32 triệu số đến 64 triệu số	3.000 đồng/số
d	Trên 64 triệu số	4.000 đồng/số
1.3	Thuê bao mạng cố định vệ tinh	1.000 đồng/số
1.4	Thuê bao IP Phone	1.000 đồng/số
1.5	Thuê bao mạng di động mặt đất (M2M)	800 đồng/số

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

3. Thông tư 33/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

* Ngày ban hành : 05/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 05/05/2020

* Nội dung chính :

Mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng

Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng nộp lệ phí như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại điểm a và điểm b Mục 1 Biểu mức thu lệ phí tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 150/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng; giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cho các tổ chức không phải là ngân hàng (sau đây gọi là Thông tư số 150/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng theo mức quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 150/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng theo mức quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 150/2016/TT-BTC.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

4. Thông tư 34/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng

* Ngày ban hành : 05/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 05/05/2020

* Nội dung chính :

Giảm 50% nhiều loại phí, lệ phí lĩnh vực xây dựng đến hết 2020, Đây là nội dung trọng tâm tại Thông tư 34/2020/TT-BTC quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng. Theo đó, từ 05/5 – 31/12/2020, giảm 50% mức thu đối với nhiều loại phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng so với quy định tại Thông tư 172/2016, Thông tư 209/2016 và Thông tư 210/2016 của Bộ Tài chính; đơn cử:

- Lệ phí cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu cho tổ chức: 500.000 đồng/chứng chỉ (mức trước điều chỉnh là 1.000.000 đồng/chứng chỉ);

- Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu cho cá nhân: 150.000 đồng/chứng chỉ (mức trước điều chỉnh là 300.000 đồng/chứng chỉ);

Kể từ ngày 01/01/2021 trở đi, mức thu các loại phí, lệ phí nêu trên được áp dụng theo quy định hiện hành tại Thông tư 172/2016, Thông tư 209/2016 và Thông tư 210/2016 của Bộ Tài chính.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

5. Thông tư 35/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch

* Ngày ban hành : 05/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 05/05/2020

* Nội dung chính :

Mức thu, nộp phí thẩm định Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch

Tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và thẻ hướng dẫn viên du lịch nộp phí như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 50% mức thu phí quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (sau đây gọi là Thông tư số 33/2018/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí thẩm định Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch theo mức phí quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC .

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí thẩm định Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch theo mức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC .

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

6. Thông tư 36/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước

thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện và phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

* Ngày ban hành : 05/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 05/05/2020

* Nội dung chính :

Mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện

Cơ quan, tổ chức, cá nhân (bao gồm cả hộ gia đình) khi nộp hồ sơ đề nghị thẩm định cấp phép thăm dò nước dưới đất; cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt; cấp phép khai thác sử dụng nước dưới đất; cấp phép khai thác sử dụng nước biển; cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nộp phí như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 80% mức phí quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện (sau đây gọi là Thông tư số 270/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC .

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC .

Mức thu, nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi đề nghị Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phải nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 70% mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn (sau đây gọi là Thông tư số 197/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC .

Quy định nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn tại Khoản này không áp dụng đối với cơ quan nhà nước khai thác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ cho các mục đích quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 197/2016/TT-BTC .

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC .

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

7. Thông tư 37/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán

* Ngày ban hành : 07/05/2020

* Ngày có hiệu lực : 07/05/2020

* Nội dung chính :

Giảm nhiều loại phí, lệ phí lĩnh vực chứng khoán đến hết 2020, Đây là nội dung tại Thông tư 37/2020/TT-BTC quy định về mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán, Theo đó, từ 07/5 – 31/12/2020 thực hiện giảm 50% mức thu các khoản phí, lệ phí quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư 272/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; trừ:

- Lệ phí cấp mới, cấp đổi, cấp lại GCN hành nghề chứng khoán cho cá nhân hành nghề chứng khoán tại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán.

- Phí giám sát hoạt động chứng khoán.

(02 loại phí, lệ phí này vẫn được thực hiện theo Biểu phí quy định tại Thông tư 272).

Kể từ ngày 01/01/2021, tất cả phí, lệ phí lĩnh vực chứng khoán sẽ tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư 272.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**